TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN CANH TỈNH BÌNH ĐỊNH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 64/2018/QĐST-HNGĐ	*Vân Canh, ngày 28 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 63/2018/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2018, giữa:

* *Nguyên đơn*: Chị Đào Thị Anh T, sinh năm 1992

* *Bị đơn*: Anh Đặng Thái S, sinh năm 1989

Đồng địa chỉ: Làng H, thị trấn V, huyện V, tỉnh B

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đào Thị Anh T và anh Đặng Thái S

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị Đào Thị Anh T và anh Đặng Thái S thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Giao con chung Đặng Gia H, sinh ngày 07/7/2014 cho chị Đào Thị Anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung trưởng thành (Đủ 18 tuổi).

2.3. Về cấp dưỡng cho con: Chị Đào Thị Anh T không yêu cầu anh Đặng Thái S cấp dưỡng tiền nuôi con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung.

2.4. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Đào Thị Anh T và anh Đặng Thái S tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chị Đào Thị Anh T và anh Đặng Thái S mỗi người phải chịu 75.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Chị T chấp nhận nộp thay cho anh S. Tổng số tiền án phí dân sự sơ thẩm chị T phải nộp là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị T đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006854 ngày 09/11/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định. Hoàn trả lại cho chị T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự**.**

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND H. Vân Canh;
- UBND thị trấn Vân Canh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Văn Duy